

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và bổ sung nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021

Triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành chương trình công tác với các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Trong bối cảnh bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp của tỉnh tập trung quyết liệt thực hiện “mục tiêu kép” vừa quyết liệt phòng, chống dịch bệnh, vừa duy trì, phục hồi nhanh, phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội và bảo đảm đời sống nhân dân; đến nay đã đạt được một số kết quả quan trọng, như sau:

I. VỀ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương và diễn biến trên địa bàn tỉnh, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác phòng, chống dịch Covid-19. Chủ động kiểm soát tốt dịch bệnh, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; dự báo sát, đúng tình hình diễn biến dịch bệnh; quyết liệt triển khai các giải pháp ngăn chặn, phát hiện, khoanh vùng, cách ly, dập dịch; thực hiện tốt công tác truyền thông, thông tin công khai, minh bạch, kịp thời tới mọi người dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, nâng cao nhận thức và sự chủ động của nhân dân trong phòng chống dịch; không để dịch bệnh lây lan, bùng phát trong cộng đồng. Tính đến ngày 29/6/2021, đã triển khai thực hiện 156.111 mẫu xét nghiệm, trong đó có 137 mẫu dương tính¹; tính từ ngày 29/4/2021 đến nay đã thực hiện 46.170 mẫu xét nghiệm, trong đó có 19 mẫu dương tính.

Cùng với sự nỗ lực, quyết liệt, tập trung huy động tối đa mọi nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tỉnh Quảng Nam đã kiểm soát tốt tình hình, không để dịch lây lan, bùng phát trong cộng đồng; qua đó, đã góp phần thực hiện tốt “nhiệm vụ kép” vừa bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe người dân, vừa duy trì sản xuất kinh doanh. Thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn².

¹ Cách ly y tế tập trung 22.870 người, trong đó đang cách ly tập trung 4.346 người và kết thúc cách ly 18.524 người; Cách ly tại cơ sở y tế 1.036 người, trong đó đang cách ly cho 16 người và đã kết thúc cách ly 1.020 người; Cách ly tại nhà 89.643 người, trong đó đang cách ly 4.935 người và đã kết thúc cách ly 84.708 người.

² Với tổng số tiền 256 tỷ đồng cho 220.376 người thuộc nhóm người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng, người được bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng, hộ nghèo và hộ cận nghèo; hỗ trợ 80,9 tỷ đồng cho 1.153 hộ kinh doanh và 75.107 người lao động. Ngân sách tỉnh cũng hỗ trợ 2,4 tỷ đồng cho hơn 260 thanh niên

Mặc dù dịch bệnh được kiểm soát tốt nhưng các cấp, các ngành không chủ quan, lơ là, luôn đề cao cảnh giác, kiên quyết không để dịch bệnh quay trở lại; thường xuyên theo dõi sát tình hình, tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch; kiểm soát chặt chẽ các nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài; phát hiện sớm trường hợp nghi nhiễm tại cộng đồng để cách ly, xử lý triệt để, tránh lây lan; tăng cường năng lực của hệ thống y tế, sẵn sàng đáp ứng trước yêu cầu phòng, chống dịch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG NĂM 2021

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng cao, tình hình phát triển kinh tế dần phục hồi

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội có dấu hiệu hồi phục, 6 tháng năm 2021, tổng sản phẩm trên địa bàn hơn 30.910 tỷ đồng (*giá so sánh 2010*), tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng 11,7%³, đây là mức tăng cao trong bối cảnh chịu tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19⁴, là một trong 9 tỉnh của cả nước có tốc độ tăng trưởng trên 2 con số, đứng thứ 5 so với cả nước và cao nhất vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung về tốc độ tăng trưởng⁵. Tuy nhiên, mức tăng trưởng 6 tháng năm 2021 chỉ tăng 0,8% so với cùng kỳ năm 2019 (trước dịch). Điều này cho thấy sự thích nghi, khả năng chống chịu và xu thế phục hồi nền kinh tế trên địa bàn tỉnh trong điều kiện ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 đã có tiến triển, song mức tăng trưởng này vẫn chưa cao trong điều kiện bình thường.

Quy mô nền kinh tế 6 tháng năm 2021 gần 51.973 tỷ đồng (*giá hiện hành*), đứng vị trí thứ 2 sau Đà Nẵng của Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung⁶. Cơ cấu GRDP 6 tháng năm 2021: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 15,4%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 34,6%; khu vực dịch vụ chiếm 32%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 18%⁷.

Khu vực công nghiệp và xây dựng có sự đột phá, phục hồi mạnh mẽ: Tốc độ tăng trưởng khu vực công nghiệp và xây dựng ước tính 6 tháng năm 2021 đạt khá, tăng 33,4% so với cùng kỳ; tăng trưởng mạnh ở lĩnh vực công nghiệp (tăng 41,4%) do sản xuất công nghiệp có xu hướng phục hồi sau thời gian dài bị ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19. Đặc biệt, đối với doanh nghiệp

xung phong và giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục ngoài công lập theo Quyết định số 3121/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh.

³ Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 33,6%, trong đó công nghiệp tăng 41,35%; Khu vực dịch vụ giảm hơn 0,5%; Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,25%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,3%.

⁴ 6 tháng đầu năm 2020 giảm 9,8%;

⁵ So với các tỉnh trong khu vực Kinh tế trọng điểm miền Trung, Quảng Nam có mức tăng trưởng cao nhất, Quảng Ngãi có mức tăng trưởng thấp nhất (+4%); Đà Nẵng (+5%); Thừa Thiên Huế (+5,6%); Bình Định (+6,1%). Đối với 1% lượng tăng/giảm tuyệt đối 6 tháng đầu năm 2021: Quảng Nam đạt gần 277 tỷ đồng, đứng thứ 2 sau Đà Nẵng (308 tỷ đồng); Quảng Ngãi (245 tỷ đồng); Bình Định (227 tỷ đồng); Thừa Thiên Huế (148 tỷ đồng).

⁶ Quy mô GRDP Quảng Nam cao hơn 1,9 lần so với Thừa Thiên Huế (27 nghìn tỷ đồng); gấp 1,2 lần so với Quảng Ngãi (42 nghìn tỷ đồng); gấp gần 1,2 lần so với Bình Định (44,7 nghìn tỷ đồng); thấp hơn thành phố Đà Nẵng gần 884 tỷ đồng (Đà Nẵng: 52,9 nghìn tỷ đồng).

⁷ Cơ cấu GRDP 6 tháng đầu năm 2020: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 16,2%; Khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 29,4%; Khu vực dịch vụ chiếm 35,7%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 18,7%.

ngành công nghiệp chế, biến chế tạo có dấu hiệu khởi sắc và dần thích nghi với trạng thái “bình thường mới”.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 30%. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 27,8%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 82,8%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải tăng 16,5%, ngành công nghiệp khai khoáng giảm 10,9%. Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,4%, chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 66,5% so với cùng kỳ.

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 35% đã đóng góp lớn nhất vào mức tăng trưởng chung toàn nền kinh tế; trong đó hoạt động sản xuất, lắp ráp ô tô với mức tăng 35,5% do nhu cầu thị trường dòng xe du lịch tăng cao, đồng thời cùng thời điểm này năm trước doanh thu sản xuất ô tô giảm sút rất lớn. So với thời điểm trước dịch Covid-19 xảy ra (so với cùng kỳ năm 2019), ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 13%, cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ của ngành. Một số ngành công nghiệp chế, biến chế tạo khác phục hồi và tăng trưởng khá như: sản xuất chế biến thực phẩm tăng 28,2% so với cùng kỳ năm 2020, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2019; sản xuất đồ uống lần lượt tăng 35,4%, tăng 7,6%; dệt tăng 34,5%, tăng 14%; sản xuất trang phục tăng 35,5%, tăng 22,3%...

Bên cạnh ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng và điều hòa không khí với mức tăng trưởng cao (tăng 96,8% so với cùng kỳ) do cùng thời điểm này năm trước doanh thu hoạt động ngành này giảm khá sâu và không đủ nước để phát điện. Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 14,3%. Ngành khai khoáng giảm 24,4% so với cùng kỳ.

Lĩnh vực xây dựng tăng 2,3% so với cùng kỳ nhưng so với thời điểm trước khi xảy ra dịch bệnh Covid-19 vẫn còn ở mức giảm khá sâu⁸, cho thấy hoạt động xây dựng 6 tháng năm 2021 vẫn chưa phục hồi. Số doanh nghiệp xây dựng thành lập mới giảm; năng lực tài chính của một số chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng còn hạn chế; thị trường bất động sản khó khăn dẫn đến nhiều dự án bị bỏ dở hoặc thi công cầm chừng...

Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp đến cuối tháng 6/2021 giảm 5,1% so với cùng kỳ; trong đó, khu vực doanh nghiệp nhà nước tăng 0,8%, khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 0,02%, khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài giảm 9,2%.

Khu vực dịch vụ chưa có dấu hiệu phục hồi, chịu ảnh hưởng kéo dài nhất bởi dịch bệnh Covid-19, giảm hơn 0,5% so với cùng kỳ. Đặc biệt, ngành lưu trú chịu tác động nặng nề của dịch bệnh Covid-19, trên 90% cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh đóng cửa, tạm ngừng hoạt động⁹; ngành bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác giảm 0,1% so với cùng kỳ. Một số ngành dịch vụ có tốc độ tăng trưởng đã góp phần vào mức tăng trưởng chung

⁸ So với 6 tháng đầu năm 2019, ngành xây dựng 6 tháng đầu năm 2021 vẫn còn giảm đến 9,4%.

⁹ Toàn tỉnh có 843 cơ sở lưu trú du lịch với 16.913 phòng đi vào hoạt động, trong đó: 52 cơ sở đạt tiêu chuẩn khách sạn 3 sao trở lên với 7.384 phòng; 87 cơ sở đạt tiêu chuẩn khách sạn 1 - 2 sao và đạt tiêu chuẩn với 2.011 phòng; 63 cơ sở chưa xếp hạng, với 3.909 phòng; 250 biệt thự, với 2.068 phòng; 391 homestay, với 1.541 phòng; có 87 đơn vị kinh doanh lữ hành.

toàn nền kinh tế như: doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ tăng 2%, dịch vụ ăn uống tăng 29%, hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 4,6%, hoạt động kinh doanh bất động sản tăng 2,4%, giáo dục và đào tạo tăng 5,5%,... Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 25,4 nghìn tỷ đồng, tăng 8% so với cùng kỳ.

Tổng lượt khách lưu trú trên địa bàn tỉnh 6 tháng năm 2021 ước đạt 372 nghìn lượt khách, giảm 51,5% so với cùng kỳ; trong đó khách quốc tế ước đạt 12 nghìn lượt, giảm 97%; khách trong nước ước đạt 360 nghìn lượt, giảm 6,2%. Doanh thu dịch vụ lưu trú 6 tháng năm 2021 ước đạt 198 tỷ đồng, giảm 73,6% so với cùng kỳ. Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành ước đạt 10 tỷ đồng, giảm 75,9% so với cùng kỳ.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản có tăng trưởng, hoạt động sản xuất 6 tháng năm 2021 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi nên các cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất đạt khá. Chăn nuôi phát triển, dịch tả lợn Châu Phi đã cơ bản được kiểm soát, đàn lợn tiếp tục phục hồi. Sản xuất nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, các nghề khai thác biển ở các ngư trường đạt khá. Tốc độ tăng trưởng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ước tăng 3,25%, trong đó ngành lâm nghiệp tăng 5,6%, ngành thủy sản tăng 3,9%. Ngành nông nghiệp chiếm tỷ trọng 57% và đóng góp lớn nhất tăng trưởng trong khu vực này, tăng 2,3% so với cùng kỳ.

Vụ Đông Xuân sản xuất đạt 77,34 nghìn ha cây hàng năm, bằng 99,4% so với cùng kỳ. Diện tích cây lúa 41.543 ha, năng suất lúa vụ Đông Xuân ước đạt 60 tạ/ha, tăng 0,4 tạ/ha; sản lượng lúa ước đạt 250 nghìn tấn, tăng 3,45 nghìn tấn. Các loại cây trồng khác nhìn chung sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất cao hơn cùng kỳ. Năng suất, sản lượng các loại cây trồng cạn phần lớn cao hơn so cùng kỳ. Chăn nuôi lợn đang dần phục hồi, đàn lợn tăng 19,4% so với cùng kỳ. Trên địa bàn tỉnh hiện có 353 trang trại chăn nuôi, tăng 179 trang trại so với cùng kỳ. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 67.280 tấn/115.500 tấn, đạt 58,25% kế hoạch¹⁰. Tổng diện tích thả nuôi khoảng 7.670 ha/8.000 ha, đạt 95,88% kế hoạch¹¹.

Trong 6 tháng năm 2021, diện tích rừng trồng tập trung đạt 3.200 ha, tăng 5,6%; số cây lâm nghiệp trồng phân tán đạt 3,66 triệu cây, tăng 2,2%; sản lượng gỗ khai thác đạt 550 nghìn m³, tăng 6,5%. Triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ trồng rừng và liên kết sản xuất gỗ lớn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; đề án trồng 01 tỉ cây xanh và trồng cây lấy gỗ làm nhà...

2. Thu ngân sách tăng cao, khả năng vượt dự toán năm, huy động vốn tăng khá

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 6 tháng năm 2021 là 13.475 tỷ đồng, đạt 69,6% dự toán năm và tăng 61% so với cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 10.420 tỷ đồng, đạt 65% dự toán năm và tăng 65% so với

¹⁰ Khai thác thủy sản đạt 51.800 tấn/90.500 tấn kế hoạch, đạt 57,24%; nuôi trồng thủy sản đạt 15.480/25.000 tấn kế hoạch, đạt 61,92%.

¹¹ Nuôi cá lồng trên sông nước mặn, lợi 1.955 lồng (50-70m³/lồng); nuôi cá lồng trên sông Tam Kỳ và trong lồng hồ chứa nước đạt 602 lồng (60-75 m³/lồng).

cùng kỳ. Thu ngân sách tăng cao chủ yếu do tăng thu ngành ô tô và thủy điện. Thu xuất nhập khẩu 3.055 tỷ đồng, đạt 91% dự toán, tăng 49% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương 9.754 tỷ đồng, đạt 49% dự toán; trong đó, chi thường xuyên hơn 5.387 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển 2.971 tỷ đồng.

Tổng huy động trên địa bàn đạt 63.475 tỷ đồng, tăng 0,78% so với đầu năm và tăng 10,39% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ cho vay trên địa bàn đạt 78.952 tỷ đồng, tăng 3,25% so với cùng kỳ¹². Các ngân hàng thương mại đã và đang tiếp tục áp dụng các biện pháp theo quy định Ngân hàng Nhà nước để hỗ trợ khách hàng, đồng thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp tục vay mới để đầu tư phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Hỗ trợ khách hàng khắc phục khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay và giữ nguyên nhóm nợ cho 894 khách hàng với 9.115 tỷ đồng, doanh số cho vay mới phát sinh đạt 36.241 tỷ đồng.

Tổng kim ngạch hàng hoá xuất nhập khẩu 1.746 triệu USD, tăng 57,15% so với cùng kỳ (trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 634,33 triệu USD tăng 28% so với cùng kỳ và kim ngạch nhập khẩu đạt 1.111,67 triệu USD tăng 80,6%).

3. Tiếp tục thực hiện 3 nhiệm vụ đột phá về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và phát triển đô thị; chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; cải thiện môi trường đầu tư và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Ưu xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và phát triển đô thị

Tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ trên tất cả các ngành, lĩnh vực, trọng tâm là bảo đảm kết nối các vùng, địa phương trong tỉnh, kết nối các tuyến giao thông và đô thị. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực: đô thị, giao thông, khu công nghiệp, thủy lợi, thương mại, công nghệ thông tin, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch...

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng năm 2021 khoảng 14.660 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ, trong đó vốn đầu tư công năm 2021 trên toàn tỉnh (không bao gồm các dự án do Trung ương quản lý) là 7.594.311 triệu đồng¹³. Tổng hợp nội dung, đề xuất làm việc với các Bộ, ngành Trung ương, các tổ chức tài chính ADB, WB để xúc tiến các dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng tỉnh, kịp thời triển khai thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số, vay vốn ADB; phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Quảng Nam, vay vốn WB; dự án dịch vụ đô thị bền vững với biến đổi khí hậu, vay vốn ADB;...

Trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 để gửi Bộ, ngành Trung ương thẩm định. Bên cạnh đó, các công trình trọng điểm sử dụng ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư để chuẩn bị hoàn chỉnh

¹² Cùng kỳ năm 2020, tổng dư nợ cho vay tăng 3,75%.

¹³ Trong đó: kế hoạch vốn năm 2021 là 5.528.538 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài là 2.065.773 triệu đồng.

hồ sơ, thủ tục để khởi công xây dựng¹⁴.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch vùng huyện; điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng Đông tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030,... Lập quy hoạch và triển khai thực hiện các khu đô thị, khu dân cư; chỉnh trang, sắp xếp dân cư vùng Đông của tỉnh.

Tính đến hết ngày 15/6/2021, tổng vốn đầu tư công năm 2021 đã giải ngân 1.372.230 triệu đồng, đạt 18,1%¹⁵; chủ yếu giải ngân ở các công trình chuyển tiếp và thanh toán khối lượng, hoàn thiện các hạng mục san lấp mặt bằng khu tái định cư, thông đường, phục hồi các vùng sạt lở do bão lũ gây ra; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, vướng mắc và thời gian hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án¹⁶.

b) Chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Thực hiện chuyển đổi số theo lĩnh vực quản lý tại Sở, ngành và địa phương. Cập nhật thông tin và báo cáo số liệu về kinh tế - xã hội đã chuẩn hóa lên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh (LRIS); cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống IOC Quảng Nam, Smart Quảng Nam, Egov Quảng Nam để phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính¹⁷. Phát triển hạ tầng băng rộng 3G, 4G, 5G, internet cáp quang trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa..., đảm bảo 100% các khu vực cơ quan công quyền, khu vực công cộng được phủ sóng Wifi.

Trong 6 tháng năm 2021 tổng số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 137 người¹⁸; chấp thuận cho 32 lượt doanh nghiệp sử dụng 48 người lao động nước ngoài; thực hiện cấp mới, cấp lại 56 giấy phép lao động.

Các trường học trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành chương trình và kết thúc năm học 2020-2021 đảm bảo khung thời gian năm học 2020-2021 đề ra. Hướng dẫn và có kế hoạch tổ chức ôn thi tốt nghiệp Trung học phổ thông đối với học sinh lớp 12 đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định.

¹⁴ Năm 2021 khởi công mới các dự án sử dụng ngân sách tỉnh như: Đường nối Quốc lộ 1A đi vùng Đông Duy Xuyên và đường ven biển Việt Nam; Đường nối Quốc lộ 14H đến ĐT.609C; Đường trục chính nối KCN ô tô Chu Lai Trường Hải đi KCN Tam Anh (giai đoạn 2); Nâng cấp mở rộng đường ĐT609, đoạn An Đầm - A Sờ; Khôi phục, tái thiết tuyến đường ĐT606; Khu tái định cư, nhà ở công nhân Tam Anh Nam; Trường THPT Quế Sơn, huyện Quế Sơn; Trang thiết bị y tế đồng bộ cho khối nhà 7 tầng của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh Quảng Nam; Tu bổ di tích Chùa Cầu (Lai Viễn Kiều), thành phố Hội An, Nâng cấp, cải tạo sân vận động Tam Kỳ và nhà ở cho vận động viên...; Các dự án chuẩn bị đầu tư sử dụng ngân sách TW: Đường trục chính Tam Hòa nối từ Quốc lộ 1 đến đường Võ Chí Công và ĐT.613B; Đường vành đai phía Bắc tỉnh Quảng Nam; Đường nối từ ĐT.609C đến Quốc lộ 14B, huyện Đại Lộc; Đường trục chính từ cảng Kỳ Hà đi Quốc lộ 1; Đường nối khu công nghiệp Việt - Hàn đi đường Võ Chí Công...

¹⁵ Cùng kỳ, tỷ lệ giải ngân đạt 21%. Trong đó: Phân theo nguồn vốn: vốn ngân sách trung ương 375.473 triệu đồng, đạt 18%, vốn ngân sách địa phương 996.756 triệu đồng, đạt 18,1%. Phân theo kế hoạch vốn: kế hoạch vốn năm 2021 là 916.781 triệu đồng, đạt 16,6%; kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài là 455.450 triệu đồng, đạt 22%.

¹⁶ Dự án mới thuộc kế hoạch năm 2021 đến ngày 10/6/2021, chỉ có 12 dự án tổ chức đấu thầu thi công; 7 dự án chưa phê duyệt chủ trương đầu tư; 35 dự án chưa phê duyệt dự án đầu tư và báo cáo kinh tế kỹ thuật; 17 dự án chưa phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

¹⁷ Đầu tư Mở rộng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; Nâng cấp, triển khai Hệ thống lưu trữ điện tử dùng chung của tỉnh và hệ thống ký số tập trung; Xây dựng và triển khai các ứng dụng chính phủ điện tử giúp điều hành, quản lý và kết nối với người dân, doanh nghiệp.

¹⁸ Trong đó: Nhật Bản 120 người, Đài Loan: 16 người, Hàn Quốc: 01 người.

Tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng Đề án sắp xếp các cơ sở GDNN công lập thuộc tỉnh; trong đó, sắp xếp các Trường Cao đẳng, Trung cấp¹⁹ thành Trường Cao đẳng Quảng Nam, đào tạo các ngành nghề thuộc tất cả các lĩnh vực.

c) Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Tiếp tục triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp để tháo gỡ khó khăn, giải quyết vướng mắc và thúc đẩy sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020, Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh²⁰ về Kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp nhằm tiếp tục hỗ trợ cho doanh nghiệp bị tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 phù hợp với trạng thái “bình thường mới”.

Hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đạt được những kết quả; đã ban hành Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 để triển khai Nghị quyết 09/2020/HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về việc quy định nội dung và mức chi hỗ trợ xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025; tổ chức thành công Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Nam lần thứ 2 - Techfesh Quảng Nam 2021. Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (KNST) cấp huyện và phát triển mạng lưới câu lạc bộ khởi nghiệp sáng tạo. Toàn tỉnh có 17/18 huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch xây dựng Hệ sinh thái KNST cấp huyện; Mạng lưới Câu Lạc bộ cấp huyện đã thành lập được 10 địa phương và 02 Trường Đại học, Cao đẳng.

Lũy kế số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 666 doanh nghiệp với số vốn đăng ký hơn 5.400 tỷ đồng, tăng 4,36% số doanh nghiệp đăng ký mới, vốn đăng ký mới tăng 8,5% so với cùng kỳ, cho thấy xu hướng phục hồi của nền kinh tế và niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp đối với những biện pháp chống, dịch của hiệu quả của Chính phủ. Tuy nhiên, số doanh nghiệp giải thể 78 doanh nghiệp, tăng 20,5%; thông báo ngừng hoạt động 512 doanh nghiệp, tăng 33% so với cùng kỳ, cho thấy dịch bệnh đã tác động rất lớn đến khả năng gia nhập thị trường của doanh nghiệp. Đặc biệt, đối với các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ du lịch; trong 06 tháng năm 2021, trên 90% doanh nghiệp du lịch đóng cửa, tạm dừng hoạt động, nhiều doanh nghiệp đang khó khăn với các khoản nợ: ngân hàng, thuế, bảo hiểm, có nguy cơ không thể trả được nợ, lãi vay... có thể giải thể, phá sản; có khoảng 14.000 lao động ngành du lịch mất việc làm và thiệt hại khoảng 13.000 tỷ đồng.

¹⁹ Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Quảng Nam; Trường Cao đẳng Công nghệ Quảng Nam; Trường Trung cấp nghề Nam Quảng Nam; Trường Trung cấp nghề Bắc Quảng Nam; Trường Trung cấp nghề Thanh niên Dân tộc - Miền núi Quảng Nam; Trường Trung cấp Văn hóa - Nghệ thuật và Du lịch Quảng Nam.

²⁰ Các tổ chức tín dụng đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho hơn 951 khách hàng với dư nợ trên 1.916 tỷ đồng; miễn, giảm lãi và giữ nguyên nhóm nợ cho hơn 16 khách hàng với dư nợ gần 1.274 tỷ đồng. Gia hạn theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ 2.043 doanh nghiệp và 2.009 hộ, cá nhân kinh doanh với tổng số thuế gia hạn 683 tỷ đồng; Gia hạn theo Nghị định số 109/2020/NĐ-CP của Chính phủ 05 doanh nghiệp đề nghị gia hạn với số thuế tiêu thụ đặc biệt 4.471 tỷ đồng. Tiếp nhận và giải quyết 7.090 hồ sơ hưởng chế độ BHXH và trợ cấp khu vực với số tiền hơn 131 tỷ đồng. Hoàn trả tiền điện cho gần 400 nghìn trường hợp với tổng số tiền hơn 47 tỷ đồng. Trợ cấp thất nghiệp hàng tháng cho 1.651 người lao động với số tiền hơn 22 tỷ đồng; Hỗ trợ 1.665 người là giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục ngoài công lập không giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, với tổng số tiền gần 2 tỷ đồng.

Các khó khăn của doanh nghiệp tập trung vào 08 vấn đề chính sau: (1) Đơn hàng/hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ của các tất cả các doanh nghiệp đều giảm; (2) Doanh thu doanh nghiệp giảm; (3) Giá thành sản xuất hàng hóa tăng do chi phí đầu vào, chi phí lưu thông tăng trong khi giá bán giảm; (4) Doanh nghiệp rất khó khăn trong việc thu xếp dòng tiền để trả lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn; (5) Khó khăn trong việc vay, trả tiền vay ngân hàng cả gốc và lãi; (6) Khó khăn trả tiền thuê kho bãi, nhà xưởng, văn phòng, thiết bị; (7) Lưu thông hàng hóa khó khăn, kể cả lưu thông trong nước giữa các tỉnh, thành phố do có sự kiểm soát không thống nhất giữa các tỉnh thành trên phạm vi cả nước; (8) Khó khăn về tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, đặc biệt việc tiếp cận nguồn vốn ưu đãi do các điều kiện khắt khe, không hợp lý, quy định hướng dẫn còn chung chung và nhiều điểm chưa rõ ràng, bất cập²¹.

Từ đầu năm đến nay, đã cấp mới 4 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 9,69 triệu USD thuộc các lĩnh vực: công nghiệp chế biến - chế tạo, dịch vụ. Trong đó, có một số dự án lớn như: dự án sản xuất nhựa dẻo, nhựa gia cố sợi thủy tinh, nhựa gia cố sợi carbon và công cụ phục vụ trong ngành công nghiệp ô tô và nội thất tại KCN Tam Thăng với tổng vốn đăng ký 07 triệu USD; dự án Nhà máy sản xuất đèn led trang trí, đèn tiết kiệm năng lượng tại KCN Thuận Yên với tổng vốn đăng ký 02 triệu USD;... Tổng số dự án FDI còn hiệu lực đến nay là 199 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 5,8 tỷ USD.

Tiếp nhận 12 khoản viện trợ không hoàn lại từ các tổ chức phi chính phủ với tổng nguồn vốn hơn 22,4 tỷ đồng; trong đó, có một số khoản viện trợ lớn như: giảm ô nhiễm rác thải nhựa với các giải pháp địa phương - dự án LSPP trị giá 9 tỷ đồng; 02 container gạo cháo dinh dưỡng cho 30 trường mẫu giáo tại tỉnh Quảng Nam trị giá 4 tỷ đồng; hỗ trợ kinh phí cho người dân nghèo xây dựng nhà bị hư hỏng bởi mùa mưa lũ trị giá 1,4 tỷ đồng...

4. Phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, chương trình nông thôn mới, giảm nghèo đạt được một số kết quả nhất định

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội miền núi tỉnh. Đẩy mạnh sắp xếp ổn định dân cư và triển khai các dự án lớn như trồng rừng gỗ lớn, phát triển chăn nuôi tập trung và phát triển kết cấu hạ tầng gắn với phát triển vùng nguyên liệu.

Chú trọng công tác xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp và phòng chống thiên tai²², đã phân bổ 200 tỷ đồng từ nguồn vốn hỗ trợ khắc phục thiên tai cho các dự án, công trình. Tập trung các biện pháp tổ chức sản xuất và liên kết theo chuỗi nông sản; tiếp tục đẩy mạnh chương trình mỗi xã một sản phẩm; xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông

²¹ Theo Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh báo cáo có 80% doanh nghiệp bị giảm doanh thu, 70% doanh nghiệp gặp khó khăn trong đảm bảo trả tiền lương, đóng BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, kinh phí công đoàn; chi trả tiền điện, nước và nhiên liệu đầu vào, 70% doanh nghiệp gặp khó khăn trong lưu thông hàng hóa, kể cả trong nước do kiểm soát không thống nhất giữa các tỉnh, thành trong nước, 60% doanh nghiệp gặp khó khăn do thiếu hụt nguồn nguyên liệu; trong trả lãi vay ngân hàng.

²² Đầu tư xây dựng đường giao thông vào vùng sản xuất, vùng nguyên liệu; Sắp xếp dân cư khu vực đường Trường Sơn Đông; Hồ chứa nước Châu Sơn, xã Quế An...

thôn; các mô hình chuyển giao khoa học công nghệ, ứng dụng sản xuất thực hành nông nghiệp tốt (GAP), nông nghiệp công nghệ cao. Tổ chức triển khai cơ chế chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn vùng Tây gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Tổ chức triển khai Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Bình quân chung số tiêu chí nông thôn mới (NTM) đạt chuẩn của toàn tỉnh (194 xã)²³ là 15,96 tiêu chí/xã, tăng 4,46 tiêu chí so với năm 2015 và tăng 13,35 tiêu chí so với năm 2010. Có 113 xã²⁴/194 xã được công nhận đạt chuẩn NTM, đạt tỷ lệ 58%, vượt 2 xã so với mục tiêu giai đoạn 2016-2020 đã đề ra. Có 04 địa phương²⁵ hoàn thành nhiệm vụ NTM, tiếp tục duy trì, nâng chuẩn theo Bộ tiêu chí mới tại Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Huyện Duy Xuyên có 100% số xã đã đạt chuẩn NTM, đạt 9/9 tiêu chí NTM cấp huyện, đã trình hồ sơ cho Trung ương thẩm định, xét công nhận đạt chuẩn huyện NTM. Có 01 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và hoàn thiện hồ sơ trình công nhận đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu (xã Đại Hiệp, Đại Lộc) và đề nghị xét công nhận xã NTM nâng cao cho 04 xã: Duy Trinh, Duy Phước (Duy Xuyên), Cẩm Thanh (Hội An), Quế Phú (Quế Sơn).

Triển khai thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo, chính sách khuyến khích thoát nghèo bền vững theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Tính đến 31/5/2021, toàn tỉnh có 1.605 hộ đăng ký thoát nghèo, đạt 80,25% so với kế hoạch năm 2021²⁶.

5. Quản lý tài nguyên, môi trường, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư được quan tâm và tập trung chỉ đạo thực hiện

Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Tam Kỳ và thành phố Hội An; phê duyệt bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất lúa năm 2021 của các huyện, thị xã: Bắc Trà My, Đông Giang, Phú Ninh, Phước Sơn, Điện Bàn, Thăng Bình, Đại Lộc. Điều chỉnh danh mục các dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Phê duyệt giá thu tiền sử dụng đất, giá đất tái định cư, giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất và giá bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất của 58 dự án²⁷.

Cấp phép 02 dự án thăm dò khoáng sản, phê duyệt 3 dự án về trữ lượng khoáng sản (cát, đá, vàng gốc), 14 Giấy phép khai thác khoáng sản; 06 Quyết định phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, phê duyệt đóng cửa 05 mỏ khoáng sản. Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày

²³ Không tính 5 xã của thị xã Điện Bàn lên phường và 1 xã của huyện Thăng Bình xây dựng đô thị nên không xây dựng NTM.

²⁴ Không tính 5 xã đạt chuẩn NTM của Điện Bàn lên phường không xây dựng NTM. Nếu tính 5 xã này là 118 xã.

²⁵ Điện Bàn, Phú Ninh (2015), Tam Kỳ (2020), Hội An: đang trình Trung ương thẩm định, xét công nhận thành phố hoàn hành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2020.

²⁶ Kế hoạch giảm số hộ nghèo năm 2021 là 2.000 hộ.

²⁷ Giá tái định cư 38 dự án, giá khởi điểm để đấu giá QSD đất 02 dự án, giá thu tiền sử dụng đất 12 dự án và giá bồi thường 06 dự án.

21/01/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Kiểm tra việc thực hiện nhập khẩu, sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất. Thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt; trong đó chú ý tập trung điều chỉnh quy hoạch, đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam sớm đưa vào hoạt động, đồng thời thu hút lựa chọn nhà đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý rác theo quy hoạch. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND tỉnh về cơ chế khuyến khích, hỗ trợ đầu tư khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2030.

6. Văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm, an sinh xã hội được đảm bảo

Hoạt động văn hóa chủ yếu tập trung tổ chức thành công các sự kiện lớn như: cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; 46 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4); Quốc tế lao động (1/5); 131 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5); 67 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và chuẩn bị nội dung kỷ niệm 550 năm Danh xưng Quảng Nam (1471-2021). Tổ chức thành công giải Vô địch các CLB Taekwondo toàn quốc Cúp Đại sứ Hàn Quốc năm 2021.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa. Trình Chính phủ truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng đối với 17 trường hợp. Tổ chức thành công buổi gặp mặt gia đình Liệt sỹ, Mẹ Việt Nam Anh hùng nhân kỷ niệm 46 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; Lễ khởi công công trình sửa chữa, nâng cấp khu mộ Liệt sỹ quê quán tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng tại Nghĩa trang Liệt sỹ Trường Sơn. Thực hiện chi trả các chế độ trợ cấp và các chính sách trợ giúp của Nhà nước đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác kịp thời, đúng quy định.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân và phòng, chống dịch được tập trung thực hiện. Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và tốc độ lây lan nhanh ở một số khu vực trên cả nước, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương chủ động, linh hoạt, áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời, hiệu quả, phù hợp; yêu cầu từng ngành, lĩnh vực thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch. Tiếp tục vận động, tuyên truyền mọi tầng lớp nhân dân cần thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh cá nhân, không lơ là, chủ quan với dịch bệnh.

7. Công tác nội chính, quốc phòng - an ninh được đảm bảo, đối ngoại được tăng cường

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 diễn ra nghiêm túc, an toàn và đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh ổn định, công tác bảo vệ các ngày Lễ được đảm bảo. Các ngành, đoàn thể và nhân dân trong tỉnh tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự; tổ chức trực sẵn

sàng chiến đấu theo quy định. Bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, tập trung hướng vào thực hiện tốt công tác nghiên cứu, nắm chắc tình hình địa bàn, chủ động triển khai kế hoạch, chuyên án đấu tranh có hiệu quả các loại tội phạm qua biên giới. Đặc biệt, đã bố trí phần lớn lực lượng bộ đội, biên phòng siết chặt, kiểm soát các tuyến biên giới nhằm ngăn chặn người nhập cảnh trái phép, tránh lây lan dịch bệnh Covid-19.

Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên. Xử lý 12 cuộc thanh tra năm 2020 chuyển sang; triển khai 55/80 cuộc thanh tra hành chính theo kế hoạch, đột xuất, đạt tỷ lệ 69% kế hoạch. Ban hành 27 kết luận thanh tra tại 229 đơn vị, cá nhân được thanh tra, phát hiện sai phạm 17,2 tỷ đồng và 1.848 m² đất; kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước hơn 9,3 tỷ đồng. Kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 30 tập thể, 76 cá nhân; kiến nghị chuyển Cơ quan Điều tra 01 vụ.

Toàn tỉnh tổ chức tiếp 5.632 lượt/6.227 người, tăng 6% so với cùng kỳ; có 18 đoàn nhiều người. UBND tỉnh đã xử lý và giao cho các ngành chức năng thẩm tra, xác minh, tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo quy định. Góp phần hạn chế đơn khiếu nại, tố cáo vượt cấp, đảm bảo an ninh, trật tự.

Tính đến 28/6/2021 (từ ngày 15/12/2020 - 28/6/2021) trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 90 vụ, chết 64 người, bị thương 59 người (so với cùng kỳ năm 2020 tăng 05 vụ, tỷ lệ 5,88%; giảm 13 người chết, tỷ lệ 16,92%; giảm 02 người bị thương, tỷ lệ 3,28%), tài sản thiệt hại khoảng 699,4 triệu đồng.

8. Cải cách hành chính được tập trung thực hiện

Tiếp tục triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy, vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh²⁸.

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, với nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 là kiện toàn, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy; thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước cho các Sở, ngành nhất là lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai; củng cố bộ phận một cửa các cấp, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công. Qua đó, các thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn ngày càng tăng; từ ngày 15/12/2020 đến ngày 15/6/2021: Trung tâm phục vụ HCC tỉnh đã tiếp nhận 40.431 hồ sơ và đã giải quyết 31.497 hồ sơ, trong đó trước và đúng hạn 31.393 hồ sơ (chiếm 99,7% tổng hồ sơ đã giải quyết) và trễ hạn 104 hồ sơ (chiếm 0,3% tổng hồ sơ đã giải quyết)²⁹

Chỉ số PCI của tỉnh Quảng Nam năm 2020 Quảng Nam đạt 65,72 điểm, xếp thứ 13 trên cả nước, thuộc nhóm khá. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính

²⁸ Đã tổ chức thực hiện phê duyệt sắp xếp kiện toàn 12 đơn vị: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Chỉ đạo Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025.

²⁹ Các cơ quan có tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn 100% là: Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở LĐ,TB&XH, Sở NN&PTNT, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở VH,TT&DL, Công an tỉnh...

công cấp tỉnh (PAPI) năm 2020 xếp vị thứ 21/63 tỉnh, thành phố (tăng 1 bậc so với năm 2019), thuộc nhóm các tỉnh, thành đạt điểm trung bình cao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng năm 2021 một số chỉ tiêu kinh tế đã có dấu hiệu hồi phục và tăng trưởng tích cực như: (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) 6 tháng đầu năm của tỉnh tăng cao. (2) Tình hình sản xuất nông nghiệp tăng trưởng ổn định, sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá. (3) Tổng thu ngân sách nhà nước vượt tiến độ, dự báo vượt dự toán năm. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn một số hạn chế như: (1) Diễn biến đại dịch Covid-19 còn hết sức phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nhiều rủi ro, nhất là đối với tỉnh là địa bàn có đường biên giới trên bộ, trên biển, cảng hàng không, cùng với các hoạt động xuất nhập cảnh, thương mại, du lịch; còn có tâm lý chủ quan trong một bộ phận không nhỏ người dân, du khách trong việc thực hiện thông điệp 5K. (2) Ngành du lịch, dịch vụ tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, chưa thể phục hồi. (3) Thực hiện Nghị định số 52/2021/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế đối với các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, dự kiến sẽ tác động trực tiếp đến thu ngân sách nội địa trong 6 tháng cuối năm. (4) Việc hoàn thiện thủ tục đầu tư của các dự án khởi công mới năm 2021 còn chậm, chưa đảm bảo tiến độ; giải ngân vốn đầu tư công còn chậm so với yêu cầu. (5) Tiến độ triển khai xây dựng các Đề án, chương trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII còn chậm.

IV. BỔ SUNG MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2021

Nhiệm vụ những tháng còn lại của năm 2021 rất nặng nề, đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh, chủ động khắc phục khó khăn, thách thức; sáng tạo, bám sát tình hình, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đề ra theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 03/NQ-TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; quyết tâm phấn đấu đạt ở mức cao nhất các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Trong đó, cần tập trung vào các nhóm giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm, đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo hướng thúc đẩy các hoạt động kinh tế - xã hội gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 lâu dài.

Xây dựng kế hoạch tiêm vắc xin đảm bảo an toàn, ưu tiên cho các trường hợp tuyến đầu chống dịch và công nhân các Khu, Cụm công nghiệp. Tăng cường kiểm soát tình hình dịch, bệnh tại Khu công nghiệp; phối hợp với doanh nghiệp thực hiện mua và tiêm vắc xin cho công nhân, lao động tại doanh nghiệp của mình theo đúng quy định của Bộ Y tế; đồng thời, hoàn chỉnh phương án sản xuất, phòng, chống dịch để không làm đứt gãy chuỗi cung ứng, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tạo điều kiện thuận lợi trong lưu thông, vận chuyển hàng hóa thiết yếu, nguyên vật liệu, vật tư phục vụ sản xuất và tăng cường hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa, các sản phẩm nông sản của các địa phương trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Quản lý chặt chẽ việc nhập cảnh, đặc biệt kiểm soát nhập cảnh trái phép và cư trú bất hợp pháp.

2. Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đồng thời, triển khai tốt các Kết luận, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đã thông qua.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; hoàn chỉnh Quy hoạch liên vùng huyện phía Đông tỉnh Quảng Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung hoàn thiện tuyến đường ven biển Việt Nam qua tỉnh Quảng Nam; khơi thông và phát triển đô thị du lịch - dịch vụ sông Cỏ Cò, Trường Giang.

Xây dựng các tuyến đường ngang kết nối đường cao tốc, Quốc lộ 1A với đường ven biển 129 và hệ thống giao thông kết nối các khu chức năng, các nhóm dự án trọng điểm và giao thông liên vùng và phát triển đô thị³⁰. Tạo quỹ đất sạch để các nhà đầu tư sớm tiếp cận nghiên cứu, ưu tiên đầu tư phát triển Cảng biển Chu Lai thành cảng biển loại 1 và sân bay Chu Lai thành sân bay trung chuyển hành khách và hàng hóa quốc tế. Đồng thời xử lý dứt điểm các công trình bảo vệ môi trường như hoàn thiện các nhà máy xử lý nước thải tập trung, rác thải ở các Khu, Cụm công nghiệp.

3. Chủ động, linh hoạt trong quản lý, điều hành thu chi ngân sách; rà soát các khoản thu ngân sách, nhất là thu thuế, phí, thu từ tiền sử dụng đất đối với các dự án chưa nộp, dự án chưa tính tiền sử dụng đất và các khoản thuế, phí tài nguyên, khoáng sản. Triệt để thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để ưu tiên dành nguồn chi đầu tư phát triển, tiết kiệm chi hành chính, hội họp, đi công tác đã bố trí trong kế hoạch năm 2021 ở cả 3 cấp ngân sách; đồng thời bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống dịch và an sinh xã hội.

Xây dựng phương án phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ chi thường xuyên năm 2022, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025. Triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công là biện pháp quan trọng hàng đầu để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nhất là các dự án trọng điểm, dự án khởi công mới năm 2021. Kiên quyết cắt, giảm, dừng triển khai, điều chuyển vốn các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các dự án có nhu cầu về bồi thường, giải phóng mặt bằng và những dự án có khối lượng nhưng thiếu vốn; phấn đấu đến giữa quý IV/2021, đạt tỷ lệ giải ngân trên 90% các nguồn vốn đầu tư công và đạt tỷ lệ 100% giải ngân vốn của kế hoạch năm 2021 vào cuối năm.

³⁰ Xây dựng thành phố Tam Kỳ cơ bản đạt các tiêu chí của đô thị loại I vào năm 2025; Phát triển đô thị Hội An thành đô thị đặc thù tương đương Tiêu chí đô thị loại II, Điện Bàn thành đô thị loại III; tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV cho Ái Nghĩa; Hình thành 03 đô thị mới Duy Hải – Duy Nghĩa, Bình Minh và Bình Hải là đô thị loại V...

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là quy hoạch, đô thị, đất đai, tài nguyên, môi trường, khoáng sản,... Đẩy mạnh công tác quản lý hoạt động đầu tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, đấu giá đất sạch thực hiện dự án đầu tư, trình tự thỏa thuận chuyển nhượng, góp vốn quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Rà soát các hoạt động kinh doanh nhà ở, kinh doanh bất động sản để tăng cường quản lý thu ngân sách, ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

5. Đẩy mạnh sản xuất nông, lâm, thủy sản, nhất là đảm bảo nước tưới cho vụ Hè Thu; phòng hạn, chống xâm nhập mặn, tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; đẩy nhanh tốc độ tái đàn lợn, nuôi gia cầm, nuôi trồng thủy sản để phục vụ nhu cầu tại chỗ và xuất khẩu; hình thành chuỗi liên kết, tiêu thụ sản phẩm; đồng thời kiểm soát chặt dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Xây dựng Đề án sắp xếp dân cư vùng miền núi tỉnh giai đoạn 2021-2025, Đề án Phát triển kinh tế - xã hội miền núi tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và triển khai Chương trình quốc gia phát triển Sâm Ngọc Linh (Sâm Việt Nam) giai đoạn 2021-2030 và định hướng đến 2045.

6. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức các hoạt động kỷ niệm 550 năm Danh xưng Quảng Nam phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19; xây dựng kế hoạch tổ chức năm Du lịch quốc gia 2022. Triển khai hệ thống phần mềm du lịch thông minh tỉnh Quảng Nam. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, quảng bá, kích cầu du lịch, tập trung vào thị trường khách du lịch nội địa và khách du lịch đến từ các quốc gia, vùng đã kiểm soát được dịch bệnh đến Quảng Nam, nhằm quảng bá tốt hình ảnh cho du lịch, là điểm đến du lịch "An toàn - Thân thiện - Hấp dẫn" và trở thành sự lựa chọn hàng đầu của du khách.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch, quản lý môi trường kinh doanh du lịch; tạo điều kiện thuận lợi cho các hãng hàng không khôi phục lại các chuyến bay thương mại đến cảng Chu Lai, đồng thời đề xuất mở thêm các tuyến nội địa. Hỗ trợ tối đa hoạt động thông quan, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; thúc đẩy phát triển thương mại và xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu và lối mở sau khi dịch bệnh được kiểm soát. Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt. Phát động và thực hiện phong trào tiết kiệm trong toàn hệ thống chính trị và xã hội để dôn nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh.

7. Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2021 đảm bảo an toàn, gắn với công tác phòng, chống dịch Covid-19. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trường Cao đẳng Quảng Nam sau khi sắp xếp.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội và ổn định đời sống nhân dân, nhất là người có công, người nghèo, người mất việc làm, người yếu thế, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, chống trục lợi chính sách, xử lý nghiêm các vi phạm. Tập trung đào tạo, giải quyết việc làm, phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại người lao động, đẩy mạnh kết nối cung cầu lao động.

8. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử, xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới xây dựng chính quyền số, thực hiện hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh, Smart Quang Nam, Egov Quang Nam. Tiếp tục rà soát, thực hiện củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy, vị trí việc làm cho các đơn vị còn lại theo Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh.

Tổ chức Hội nghị đánh giá, công bố Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông (ICT INDEX) của tỉnh và Chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp Sở, Ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh (DDCI) năm 2020 để đánh giá hoàn thiện và nâng cao các bộ chỉ số.

9. Bảo đảm công tác quốc phòng, an ninh; chủ động phương án xử lý kịp thời những vụ việc phức tạp phát sinh, không để bị động, bất ngờ tạo thành điểm nóng gây phức tạp về an ninh, trật tự; thường xuyên nắm bắt tình hình thực tế, dành thời gian thỏa đáng trực tiếp đối thoại, giải trình, trả lời kiến nghị của người dân, tập trung giải quyết cơ bản, dứt điểm các vụ việc nổi cộm, gây bức xúc dư luận xã hội; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và bổ sung nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021, UBND tỉnh kính báo cáo Tỉnh ủy, HĐND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- TVTU, TTHĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- CPVP, các Phòng, Ban, TT thuộc VP;
- Lưu VT, TH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh